TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU** ——————— Số: 271/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ——————— *Bạc Liêu, ngày 03 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 416/2020/ TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Lâm Thành B, sinh năm 1981

Trú tại: Số 4/19, ấp An Trạch Đông, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

+ Bị đơn: Chị Trần Thị Bé Th, sinh năm 1987

Trú tại: Số 4/19, ấp An Trạch Đông, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lâm Thành B và chị Trần Thị Bé Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hônAnh Lâm Thành B và chị Trần Thị Bé Th cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2- Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Bé Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lâm Gia B, sinh ngày 06/8/2008; anh Lâm Thành B tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lâm Bảo Q, sinh ngày 02/01/2011. Các con đang sống cùng anh B và chị Th nên được giữ nguyên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lâm Thành B và chị Trần Thị Bé Th không yêu cầu đặt ra cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi ly hôn anh Lâm Thành B và chị Trần Thị Bé Th được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

3/. Về tài sản chung: Anh Lâm Thành B và chị Trần Thị Bé Th cùng thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/. Về nợ chung: Anh Lâm Thành B và chị Trần Thị Bé Th cùng thống nhất xác định vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/. Về án phí hôn nhân và gia đình 300.000 đồng, nhưng do các đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định, anh Lâm Thành B phải nộp 75.000 đồng, chị Trần Thị Bé Th phải nộp 75.000 đồng. anh Lâm Thành B tự nguyện nộp thay cho chị Trần Thị Bé Th; do đó, anh Lâm Thành B phải chịu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Lâm Thành B đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo biên lai thu số 00073057 được chuyển thu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hoàn lại cho anh Lâm Thành B 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình